

Số: /KH-UBND

Trà Bông, ngày tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội lĩnh vực lâm nghiệp huyện Trà Bông năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội lĩnh vực lâm nghiệp tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 và các Quyết định của UBND huyện: số 5630/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; số 6165/QĐ-UBND ngày 24/3/2025 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; trên cơ sở đề nghị của phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 327/NNMT ngày 29/4/2025. UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn huyện Trà Bông năm 2025 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội về Lâm nghiệp tại Quyết định số 5630/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 và giữ vững ổn định tỷ lệ che phủ rừng toàn tỉnh năm 2025 là 61%.

- Nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước của UBND các cấp (Chính quyền địa phương cấp cơ sở) và các phòng, ban, ngành có liên quan; ý thức trách nhiệm của người dân và doanh nghiệp tham gia các hoạt động lâm nghiệp.

2. Yêu cầu

- Quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có, đặc biệt là diện tích rừng tự nhiên, diện tích khoanh nuôi tái sinh; nâng cao năng suất và chất lượng rừng trồng; đẩy mạnh phát triển kinh tế lâm nghiệp, nâng cao thu nhập cho người dân sống bằng nghề rừng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, phát hiện sớm mất rừng, cháy rừng đảm bảo hiệu quả.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nội dung

Hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội về lâm nghiệp tại Kế hoạch năm 2025 được ban hành kèm theo 5630/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND huyện, bao gồm: tổng diện tích rừng hiện có (rừng tự nhiên, rừng trồng), diện tích rừng trong quy hoạch 03 loại rừng (rừng phòng hộ, rừng sản xuất), quản lý bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng, trồng mới rừng tập trung

(trồng rừng phòng hộ, trồng rừng sản xuất), sản lượng khai thác từ gỗ rừng trồng (gỗ tròn), tỷ lệ độ che phủ rừng (*Chi tiết số liệu theo phụ lục Kế hoạch được ban hành tại Quyết định số 5630/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025*).

2. Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật với nội dung phong phú và hình thức đa dạng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mọi tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về lâm nghiệp, tích cực tố giác các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp, góp phần thực hiện hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát triển rừng.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Hạt kiểm lâm huyện huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

b) Rà soát các dự án đã chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp sang mục đích khác không phải lâm nghiệp nhưng chưa được loại ra khỏi Quy hoạch 03 loại rừng trong Bản đồ Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để cập nhật, tích hợp vào cơ sở dữ liệu trên Hệ thống thông tin ngành Lâm nghiệp.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Hạt Kiểm lâm huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

c) Tập trung nguồn lực để hoàn thành Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/9/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện điều tra xác định hiện trạng rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan thực hiện: Hạt Kiểm lâm huyện.

- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ GIS, ảnh viễn thám và thiết bị bay trong quản lý, giám sát tài nguyên rừng, đặc biệt là phát hiện sớm các điểm biến động rừng trái với quy định của pháp luật, kiểm tra, ngăn chặn và xử lý kịp thời, không để phát sinh hình thành các “điểm nóng” nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý rừng.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Hạt Kiểm lâm huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

đ) Thực hiện công tác giao rừng, cho thuê rừng đối với tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư nhằm đảm bảo tất cả diện tích rừng trên địa bàn quản lý có chủ thực sự.

- Cơ quan thực hiện: Hạt Kiểm lâm huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

e) Tranh thủ các nguồn viện trợ trong nước và quốc tế phục vụ hiệu quả công tác quản lý bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Hạt Kiểm lâm huyện
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, thị trấn.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

III. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý hiện hành; lồng ghép nguồn kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình mục tiêu nhiệm vụ khác để thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan thường trực tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện Kế hoạch này. Phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, ngành và địa phương có liên quan tổ chức thực hiện tốt các hoạt động lâm nghiệp, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch huyện giao.

- Tham mưu triển khai thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng, sử dụng rừng, phát triển rừng và quản lý lâm sản trên địa bàn tỉnh.

2. Hạt Kiểm lâm huyện

- Chủ động kiểm tra, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; phối hợp với các địa phương, chủ rừng kiểm tra, xử lý vi phạm tại các địa bàn trọng điểm, vụ việc phức tạp; quản lý tốt các cơ sở chế biến lâm sản; tổng hợp báo cáo hiện trạng rừng theo quy định.

- Tổ chức truy quét, phát hiện và xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; kiểm soát chặt chẽ các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên; xử lý trách nhiệm người đứng đầu tại cơ quan, đơn vị khi để xảy ra vụ việc gây thiệt hại rừng mà không có biện pháp xử lý kịp thời; thực hiện các chỉ tiêu quản lý, bảo vệ rừng; tổng hợp báo cáo, công bố hiện trạng rừng theo quy định.

Phối hợp với cơ quan chức năng có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân trong công tác quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát

triển rừng và PCCCR; thường xuyên thông tin cảnh báo cháy rừng ở thời điểm nắng nóng, nguy cơ cháy rừng cao.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan có liên quan, có trách nhiệm tham mưu cấp thẩm quyền cân đối bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Tăng cường các hoạt động truyền thông giáo dục về lâm nghiệp; lồng ghép giáo dục nội dung bảo vệ rừng vào các môn học, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa.

5. Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an khu vực huyện Trà Bồng

Phối hợp chặt chẽ với phòng Nông nghiệp và Môi trường, Hạt Kiểm lâm huyện, chủ rừng triển khai các biện pháp nghiệp vụ, phát hiện ngăn chặn và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp và PCCC.

6. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội về lâm nghiệp được giao năm 2025 trên địa bàn quản lý.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát toàn bộ diện tích đất có cây gỗ tái sinh, xác định diện tích có khả năng thành rừng để khoanh nuôi xúc tiến tái sinh, chăm sóc diện tích rừng trồng chưa thành rừng và chuyển giao thành rừng khi đảm bảo tiêu chí theo quy định; rà soát diện tích đất trống để trồng rừng mới, kiểm soát việc trồng rừng sau khai thác, đảm bảo toàn bộ diện tích sau khai thác phải được trồng lại rừng.

- Kịp thời khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích; đồng thời xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật trong thực thi nhiệm vụ.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các Tổ chức Chính trị - Xã hội huyện

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các Tổ chức Chính trị - Xã hội huyện theo chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình xây dựng kế hoạch tham gia góp sức làm tốt các hoạt động lâm nghiệp; hướng dẫn, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia bảo vệ rừng và PCCCR.

8. Trách nhiệm của chủ rừng

- Tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát triển rừng và PCCCR theo quy định của pháp luật trong phạm vi rừng mình quản lý. Xây dựng và tổ chức thực hiện Phương án Quản lý rừng bền vững.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lâm nghiệp; đầu tư xây dựng công trình, trang bị phương tiện, dụng cụ PCCCR.

- Bảo đảm kinh phí đầu tư cho hoạt động bảo vệ, phát triển rừng và PCCCR theo quy định hiện hành của Nhà nước; thông báo kịp thời cho cơ Hạt

kiểm lâm, cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ và cơ quan quản lý trực tiếp những thay đổi có liên quan đến bảo đảm an toàn PCCCR thuộc phạm vi quản lý. Báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác bảo vệ, phát triển rừng và PCCCR.

- Phối hợp với các chủ rừng khác, chính quyền sở tại, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc bảo đảm an toàn về bảo vệ, phát triển rừng, PCCCR; không gây nguy hiểm cháy đối với các khu rừng, cơ quan, tổ chức và hộ gia đình lân cận. Thực hiện các hoạt động PCCCR khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; phối hợp và tạo điều kiện cho các cơ quan chức năng điều tra, truy tìm thủ phạm gây cháy rừng, phá rừng, khai thác lâm sản trái pháp luật.

- Tổ chức việc rà soát, kiểm tra các loại đất, loại rừng trên lâm phận được giao đảm bảo đúng hiện trạng thực tế và trên bản đồ, góp phần nâng cao tỷ lệ độ che phủ rừng của địa phương và báo cáo kịp thời biến động các loại đất, loại rừng cho Hạt kiểm lâm theo đúng quy định.

9. Thời gian báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch

Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Phòng Nông nghiệp và Môi trường trước ngày **25/11/2025** để tổng hợp, báo cáo UBND huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện;
- Ủy ban MTTQ VN huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các Tổ chức Chính trị - Xã hội huyện;
- Các phòng, ban ngành huyện;
- Công an khu vực huyện Trà Bồng;
- Ban Chỉ huy Quân sự huyện,
- UBND các xã, thị trấn;
- Trạm quản lý BVR khu Đông và khu Tây;
- VP: CVP, PCVP, CVLN;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Sương